

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Quyết
2. Ông Trần Thế Sự

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2017/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1988 tại Hải Phòng; trú tại: Thôn 3, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; trình độ học vấn: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị O; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 31/2008/HSST ngày 28-02-2008 của Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và tội Trộm cắp tài sản (được xoá án tích); bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục lao động Gia Minh, thành phố Hải Phòng từ năm 2010 đến năm 2012;

Bị tạm giữ từ ngày 31-5-2017, chuyển tạm giam từ ngày 02-6-2017. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 31-5-2017, T đi bộ một mình từ nhà ra ngã tư Núi Đèo đón xe buýt xuống Đồ Sơn để tìm việc làm. Khi đến cổng chợ Cầu Vòng, T xuống xe và nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng. Người này nhận tiền đi khoảng 10 phút rồi về đưa cho T 02 đoạn ống nhựa được hàn kín 02 đầu. T cầm 02 đoạn ống nhựa đi bộ đến cổng Bến xe Đồ Sơn thì bị Công an quận Đồ Sơn phát hiện, bắt quả tang vào hồi 07 giờ 50 phút cùng ngày.

Theo Kết luận giám định số 737/PC54(MT) ngày 01-6-2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng thể hiện: Khối lượng heroine có trong 0,3263 gam chất bột gửi giám định thu giữ của Trần Văn T là 0,1962 gam.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 10-8-2017, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76, Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử: Trần Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù, tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định, không áp dụng hình phạt tiền và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, biên bản niêm phong đồ vật, vật chứng và Kết luận giám định nên đủ cơ sở khẳng định: Hồi 07 giờ 50 phút, ngày 31-5-2017, tại tổ Đoàn, phường Vạn Sơn, quận Đồ Sơn, Trần Văn T có hành vi cất giữ, cất giấu ở trong lòng bàn tay trái 02 ống nhựa màu trắng kích thước đồng đều là 0,5 x 03cm được kết luận giám định là 0,1962 gam heroine, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Do vậy, đủ căn cứ kết luận Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo phạm khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát truy tố và kết luận là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm minh.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng nào theo Điều 48 của Bộ luật Hình sự nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu vì 01 lần vi phạm pháp luật hình sự, 01 lần bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo khai nhận nghiện ma túy từ năm 2007, đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng tự nhận bị lệ thuộc, rất khó khăn trong việc cai nghiện ma túy. Vì vậy, cần phải đánh giá đầy đủ về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội khi căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt chính: Đối chiếu với các quy định pháp luật hình sự hiện nay, cần áp dụng hình phạt hướng có lợi cho bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14) đối với Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ quy định pháp luật hình sự theo hướng có lợi và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa họ phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng phù hợp với biên bản xác minh nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Trần Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ khi bị tạm giữ ngày 31-5-2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản bàn giao đồ vật, tài sản bị tạm giữ ngày 11-8-2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- Trại giam CATP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV27, PC81);
- VKSND quận Đồ Sơn;
- CA quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THADS quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS quận Đồ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Sinh